

KẾ HOẠCH

thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW, ngày 17/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII về tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng đối với hệ thống chính trị trong giai đoạn mới

Thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW, ngày 17/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII về tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng đối với hệ thống chính trị trong giai đoạn mới (*sau đây gọi là Nghị quyết 28-NQ/TW*) và Kế hoạch số 12-KH/TW ngày 28/11/2022 của Bộ Chính trị về thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, địa phương, đơn vị và cán bộ, đảng viên quán triệt nghiêm túc Nghị quyết số 28-NQ/TW, nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của việc đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng đối với hệ thống chính trị; nắm vững các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đã đề ra trong Nghị quyết số 28-NQ/TW; đề cao trách nhiệm, quyết tâm chính trị, tinh thần tự giác, gương mẫu của các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu trong tổ chức thực hiện Nghị quyết.

2. Xác định mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp cụ thể, thiết thực, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng phù hợp với đặc điểm, tình hình của địa phương, cơ quan, đơn vị. Thực hiện đồng bộ với Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng; chủ trương, đường lối của Đảng về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị, về kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, đối ngoại.

II. MỤC TIÊU

1. Tạo chuyển biến mạnh mẽ, thực chất trong đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở, bảo đảm hiệu quả, thiết thực, sát thực tiễn, đáp ứng yêu cầu lãnh đạo toàn diện của Đảng trong giai đoạn mới. Giữ vững nguyên tắc của Đảng, đồng thời phát huy sự chủ động, sáng tạo của các cấp ủy, tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên, của từng cơ quan, tổ chức, cá nhân trong hệ thống chính trị.

2. Kịp thời cụ thể hóa, thể chế hóa và năng lực tổ chức thực hiện các chủ trương, đường lối, nghị quyết, chính sách của Đảng thành chương trình, kế hoạch của cấp ủy phù hợp với đặc điểm tình hình của địa phương, đơn vị để thực hiện có hiệu quả. Đề cao trách nhiệm của tập thể, phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên, người đứng đầu trong thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, gắn với kiểm soát quyền lực chặt chẽ.

3. Đổi mới phong cách lãnh đạo, xây dựng phương pháp công tác, lề lối làm việc của các cấp ủy, tổ chức đảng thực sự khoa học, dân chủ, sát với thực tiễn; bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng thông suốt từ tỉnh đến cơ sở.

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Các cấp ủy, tổ chức đảng ban hành chương trình, kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW gắn với thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp và các chủ trương, đường lối của Đảng có liên quan. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm, tạo sự thống nhất trong Đảng, đồng thuận của Nhân dân trong chấp hành, thực hiện có hiệu quả đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

2. Tập trung đổi mới, nâng cao chất lượng ban hành các văn bản của các cấp ủy, tổ chức đảng; công tác tổ chức – cán bộ; công tác kiểm tra, giám sát; công tác tuyên truyền, vận động.

3. Phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu; đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; tạo chuyển biến thực chất, lan toả tấm gương tiêu biểu của cán bộ, đảng viên.

4. Tiếp tục đổi mới phong cách, phương pháp công tác, lề lối làm việc bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo thông suốt, kịp thời của các cấp ủy, tổ chức đảng. Đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong các cơ quan của hệ thống chính trị, gắn với xây dựng, áp dụng các tiêu chí, chỉ số đánh giá hiệu quả, chất lượng tổ chức, hoạt động của các địa phương, cơ quan, đơn vị.

IV. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh

1.1. Lãnh đạo Hội đồng nhân dân ban hành các nghị quyết thể chế hóa các chủ trương của Đảng, của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy thành cơ chế chính sách để thực hiện thống nhất trong toàn tỉnh. Tăng cường giám sát các địa phương, cơ quan, đơn vị trong việc tổ chức thực hiện các nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh.

1.2. Tiếp tục đổi mới nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của Hội đồng nhân dân tỉnh, nhất là nâng cao hiệu quả các kỳ họp Hội đồng nhân dân, chất lượng ban hành các nghị quyết, hoạt động giải trình, chất vấn, tiếp xúc cử tri.

1.3. Lãnh đạo việc triển khai thực hiện lấy phiếu tín nhiệm đối với các chức danh do Hội đồng nhân dân bầu theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương và các văn bản hướng dẫn của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1.4. Lãnh đạo việc tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp theo quy định. Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh; chất lượng đại biểu Hội đồng nhân dân, nhất là đại biểu hoạt động chuyên trách. Chuẩn bị và giới thiệu nhân sự đảm bảo đủ điều kiện, tiêu chuẩn để Hội đồng nhân dân bầu giữ các chức danh lãnh đạo Hội đồng nhân dân, lãnh đạo các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh.

2. Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh

2.1. Lãnh đạo, chỉ đạo kiện toàn, sắp xếp tổ chức bộ máy Ủy ban nhân dân, các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân; tập trung nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức Ủy ban nhân dân các cấp, đề cao tinh thần trách nhiệm, thái độ phục vụ, đổi mới tác phong, lề lối, phương pháp làm việc của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi công vụ, góp phần xây dựng chính quyền kỷ cương, liêm chính, hành động, đổi mới, sáng tạo, hiệu quả, phục vụ nhân dân (*thực hiện thường xuyên*).

2.2. Nâng cao năng lực, hiệu quả chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân các cấp; tăng cường phân cấp quản lý điều hành cho các cấp chính quyền; đẩy mạnh quản lý, điều hành bằng quy chế, quy định, các văn bản quy phạm pháp luật; đẩy mạnh cải cách hành chính, phát triển chính quyền điện tử hướng tới chính quyền số; nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, chỉ số hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước, chỉ số cải cách hành chính, chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (*thực hiện thường xuyên*).

3. Ban Tổ chức Tỉnh ủy

3.1. Tiếp tục tham mưu đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả theo tinh thần nghị quyết Hội nghị Trung ương 6 khóa XII (*thực hiện thường xuyên*).

3.2. Tiếp tục phối hợp tham mưu thực hiện tốt Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 19/5/2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy

tín, ngang tầm nhiệm vụ; Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 20/10/2016 và Kết luận số 88-KL/TU ngày 12/4/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 20/10/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XIX “Về nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp từ năm 2016 đến năm 2020 và những năm tiếp theo”. Tham mưu nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, hoàn thiện danh mục vị trí việc làm gắn với cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của hệ thống chính trị (*thực hiện thường xuyên*).

3.3. Tham mưu tổ chức triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả các chỉ thị, nghị quyết, quy định, kết luận... của Trung ương, của tỉnh về công tác tổ chức xây dựng Đảng và hệ thống chính trị, nhất là Kết luận số 21-KL/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” và Kế hoạch số 33-KH/TU, ngày 28/01/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về thực hiện Kết luận số 21-KL/TW. Tham mưu, chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ trong Chương trình hành động số 24-CTr/TU, ngày 15/9/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tăng cường củng cố, xây dựng tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đảng viên trong giai đoạn mới (*thực hiện thường xuyên*).

3.4. Tham mưu thực hiện nghiêm Quy định số 205-QĐ/TW, ngày 23/9/2019 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ, chống chạy chức, chạy quyền; Kế hoạch số 84-KH/TU ngày 21/12/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về Quản lý và sử dụng biên chế tỉnh Nam Định giai đoạn 2022-2026; tiến hành giao biên chế cho các cơ quan, đơn vị giai đoạn 2022-2026 và chỉ đạo xây dựng lộ trình tinh giản biên chế gắn với nâng cao chất lượng, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Hằng năm thực hiện nghiêm túc việc kiểm điểm, tự phê bình và phê bình gắn với đánh giá xếp loại tập thể, cá nhân (*thực hiện thường xuyên*).

3.5. Tham mưu ban hành Danh mục chức danh, chức vụ lãnh đạo và tương đương của hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở; Kế hoạch đào tạo bồi dưỡng; Kế hoạch về luân chuyển cán bộ diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý (*hoàn thành trong năm 2023*).

3.6. Tham mưu sơ kết, tổng kết các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, quy định của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, như: Quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên; Quy chế bầu cử trong Đảng; Quy định về chế độ bồi dưỡng, cập nhật kiến thức mới đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp;

Quy định về việc kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị; Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và mối quan hệ công tác của cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc tỉnh ủy, thành ủy (*theo kế hoạch của Trung ương*).

3.7. Tham mưu thực hiện đồng bộ, hiệu quả các khâu trong công tác cán bộ, đảm bảo nguyên tắc Đảng thống nhất lãnh đạo trực tiếp, toàn diện công tác cán bộ và quản lý cán bộ trong hệ thống chính trị. Chú trọng lựa chọn, bố trí điều động, sắp xếp cán bộ đảm bảo đủ điều kiện, tiêu chuẩn để bầu vào cấp ủy, chức danh lãnh đạo của các cơ quan nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; lãnh đạo việc bầu cử, phê chuẩn, bổ nhiệm đúng quy trình, quy định và đúng thẩm quyền. Hằng năm thực hiện nghiêm túc việc kiểm điểm, tự phê bình và phê bình gắn với đánh giá xếp loại tập thể, cá nhân theo thẩm quyền.

4. Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy

4.1. Phối hợp tham mưu thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 18/6/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng; tăng cường kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm, phòng, chống tham nhũng, lãng phí giai đoạn 2021-2025; Chương trình số 03-CTr/TU, ngày 23/11/2020 về công tác kiểm tra, giám sát của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XX, nhiệm kỳ 2020-2025 và Chương trình kiểm tra, giám sát hằng năm của cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy; Kế hoạch số 63-KH/TU ngày 14/9/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 34-KL/TW ngày 18/4/2022 của Bộ Chính trị về Chiến lược công tác kiểm tra, giám sát của Đảng đến năm 2030 (*thực hiện thường xuyên*).

4.2. Đổi mới phương pháp, quy trình, nâng cao kỹ năng kiểm tra, giám sát, bảo đảm khách quan, dân chủ, khoa học, đồng bộ, thống nhất, thận trọng, chặt chẽ. Chủ động phòng ngừa, ngăn chặn khuyết điểm, vi phạm của tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên; đồng thời xử lý kiên quyết, nghiêm minh, kịp thời tổ chức đảng, đảng viên sai phạm theo Quy định số 69-QĐ/TW, ngày 06/7/2022 của Bộ Chính trị về kỷ luật tổ chức đảng và đảng viên vi phạm. Triển khai thực hiện việc thẩm tra, xác minh kê khai tài sản của cán bộ theo quy định và theo phân cấp quản lý (*thực hiện thường xuyên*).

4.3. Phối hợp tham mưu xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ kiểm tra các cấp theo hướng liêm chính, chuyên nghiệp. Thực hiện tốt việc kiểm

soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác kiểm tra, thanh tra (*thực hiện thường xuyên*).

5. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

5.1. Tiếp tục tham mưu thực hiện có hiệu quả Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII "Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh"; kịp thời biểu dương, tôn vinh những tấm gương tiêu biểu, nhân tố mới, điển hình tiên tiến trong học tập và làm theo Bác (*thực hiện thường xuyên*)

5.2. Đẩy mạnh công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch theo tinh thần Nghị quyết 35-NQ/TW, ngày 25/10/2018 của Bộ Chính trị khóa XII. Tiếp tục tham mưu thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 23-CT/TW ngày 09/02/2018 của Ban Bí thư khóa XII về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả học tập, nghiên cứu, vận dụng và phát triển chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong tình hình mới; Nghị quyết số 22-NQ/TU ngày 11/7/2013 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVIII về nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tư tưởng trong tình hình hiện nay; Chỉ thị số 17-CT/TU ngày 17/01/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy khóa XVIII về tăng cường công tác giáo dục lý luận chính trị trong giai đoạn hiện nay. Chú trọng định hướng chính trị, tư tưởng; tích cực đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực (*thực hiện thường xuyên*).

5.3. Tham mưu tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 22-NQ/TU ngày 11/7/2013 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVIII (*trong năm 2023*); sơ kết, tổng kết thực hiện nghị quyết, chỉ thị, quy định của Trung ương về công tác chính trị tư tưởng, giáo dục lý luận chính trị, khoa giáo (*theo kế hoạch của Trung ương*).

6. Ban Dân vận Tỉnh ủy

6.1. Tham mưu tổng kết việc thực hiện Quy định về việc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và Nhân dân tham gia góp ý xây dựng chính quyền, ban hành kèm theo Quyết định số 218-QĐ/TW, ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị khoá XI (*theo kế hoạch của Trung ương*).

6.2. Chủ trì, phối hợp, tham mưu đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác dân vận của hệ thống chính trị, góp phần mở rộng dân chủ cơ sở, tạo sự đồng thuận của nhân dân trong thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng. Tham mưu triển khai thực hiện tốt Chỉ thị số 11-CT/TU ngày 08/8/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về lãnh đạo, chỉ đạo đẩy mạnh phong trào thi đua "Dân vận khéo"; Quy chế công tác

dân vận của hệ thống chính trị, ban hành kèm theo Quyết định số 242-QĐ/TU, ngày 26/8/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (*thực hiện thường xuyên*).

7. Văn phòng Tỉnh ủy

7.1. Tiếp tục tham mưu đổi mới, nâng cao chất lượng thông tin phục vụ lãnh đạo. Tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện chế độ thông tin, báo cáo của các cấp ủy, tổ chức; cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác đảng, đảm bảo đồng bộ, liên thông trong Đảng bộ tỉnh (*thực hiện thường xuyên*).

7.2. Tham mưu tổng kết thực hiện Kết luận số 82-KL/TW ngày 16/8/2010 của Bộ Chính trị về cải cách thủ tục hành chính trong Đảng (*theo kế hoạch của Trung ương*).

8. Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh và Ban Thường vụ Tỉnh đoàn

8.1. Tham mưu triển khai thực hiện Chỉ thị số 18-CT/TW, ngày 26/10/2022 của Ban Bí thư về phát huy vai trò, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội (*hoàn thành trong năm 2023*).

8.2. Lãnh đạo đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức hoạt động, hướng mạnh về cơ sở, tập trung vào các hoạt động thiết thực gắn với các nhiệm vụ chính trị trọng tâm của tỉnh; nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tham gia các phong trào thi đua yêu nước; tăng cường hiệu quả giám sát và phản biện xã hội; thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; duy trì nền nếp định kỳ hằng quý tổ chức giao ban thường trực cấp ủy với lãnh đạo Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; tổ chức đối thoại giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền với cán bộ, đoàn viên, hội viên và nhân dân; lắng nghe ý kiến nhân dân đóng góp xây dựng Đảng, chính quyền, xây dựng Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong sạch, vững mạnh (*thực hiện thường xuyên*).

9. Các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc tỉnh

9.1. Nghiên cứu, cụ thể hoá Nghị quyết số 28-NQ/TW và Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy bằng các chương trình, kế hoạch phù hợp với điều kiện thực tế của cơ quan, đơn vị, địa phương và bổ sung vào Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng và nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp (*hoàn thành trong năm 2023*).

9.2. Rà soát, hoàn thiện, ban hành các quy định, quy chế, quy trình, bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng đối với hệ thống chính trị ở địa phương. Đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong các cơ quan, đơn vị, địa phương.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Nghị quyết số 28-NQ/TW và Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, các ban cán sự đảng, đảng đoàn, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội, các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy, các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc tỉnh quán triệt, xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện bảo đảm nghiêm túc, chất lượng, hiệu quả.

2. Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy tăng cường chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc việc tổ chức thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW và Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy ở địa phương, đơn vị được phân công phụ trách.

3. Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy thường xuyên theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc tổ chức thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW và Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; định kỳ sơ kết, tổng kết, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy./ra

Nơi nhận:

- Bộ Chính trị,
- Ban Bí thư TW Đảng,
- Ban Tổ chức Trung ương,
- Văn phòng TW Đảng,
- Các đ/c Ủy viên BTV Tỉnh ủy,
- Các đảng đoàn, ban cán sự đảng,
- Các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc, và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh,
- Các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

(để báo cáo)

**T/M BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC**



Lê Quốc Chính